

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 234/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thu T - Sinh năm: 1985; Trú tại: Thôn p, xã Vạn P, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Cửu T - Sinh năm: 1978; Trú tại: Tổ dân phố số 02, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Cửu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Cửu T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu T và ông Nguyễn Cửu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào

số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003168 ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh. Bà T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn G;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2013);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Triều